

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, chất lượng của hàng hóa cung cấp		
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, chất lượng của hàng hóa cung cấp	+ Có đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa, số lượng, chất lượng, Xuất xứ, năm sản xuất; ký mã hiệu, hãng sản xuất, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ (nếu có)... Tương đương hoặc cao hơn theo yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương 5 của E-HSMT. + Có bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, so sánh giữa yêu cầu của E-HSMT và chào thầu của Nhà thầu. Đối với thông số kỹ thuật của từng hạng mục, nhà thầu ghi rõ mức độ đáp ứng (đáp ứng, vượt, ...)	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
1.2. Chất lượng của hàng hóa	- Hàng hóa là nhà thầu đề xuất cung cấp cho gói thầu này mới 100% chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm 2024 trở lại đây. - Nhà thầu phải có văn bản cam kết hàng hóa chào thầu có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (ghi rõ nhãn mác, hãng sản xuất, không vi phạm các quy định về sở hữu trí tuệ, sở hữu nhãn mác của Việt Nam và quốc tế) - Nhà thầu có Cam kết khi bàn giao hàng hóa, nhà thầu phải cung cấp Đối với hàng hóa nhập khẩu: Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ hàng hóa (CO) và bản gốc giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm (CQ); Đối với hàng hóa trong nước: Bản gốc giấy chứng nhận chất lượng, phiếu xuất xưởng của nhà sản xuất: Hàng hóa dự thầu phải có một trong các tài liệu sau đây:	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Cataloge hàng hóa dự thầu (Bản gốc hoặc bản chụp công chứng hoặc bản tải trên trang web có kèm theo đường link). - Hình ảnh chụp nhãn hàng hóa dự thầu. - Trường hợp hàng hóa dự thầu không có cataloge hoặc nhãn hàng hóa, nhà thầu phải nộp tài liệu kỹ thuật tương đương. 	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa		
Tính hợp lý của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa.	<p>Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế, cụ thể:</p> <p>a) Biện pháp nhập hàng hoặc sản xuất thiết bị: Có thuyết minh chi tiết, hợp lý và nêu thời gian thực hiện cụ thể.</p> <p>b) Biện pháp vận chuyển, đảm bảo chất lượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng. - Biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá trình vận chuyển, lắp đặt. - Phương án tập kết thiết bị và lưu kho tại đơn vị sử dụng, chuẩn bị cho công tác thi công lắp đặt. - Cách thức và quy trình giao hàng, phương pháp kiểm tra chất lượng hàng hóa trước khi giao hàng cho chủ đầu tư. <p>c) Biện pháp thi công lắp đặt các vật tư, thiết bị và vận hành hệ thống, kiểm tra thử nghiệm trước khi bàn giao nghiệm thu.</p> <p>d) Biện pháp đảm bảo an toàn lao động trong quá trình thi công lắp đặt.</p> <p>e) Biện pháp đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công lắp đặt.</p> <p>f) Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự trong quá</p>	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<p>trình thi công lắp đặt; an toàn giao thông trong quá trình vận chuyển.</p> <p>g) Biện pháp quản lý vệ sinh môi trường: Kiểm soát phế thải các loại trong quá trình cung cấp lắp đặt.</p> <p>h) Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình cung cấp lắp đặt.</p> <p>Có thuyết minh cụ thể, chi tiết giải pháp phối hợp giữa các bên trong quá trình triển khai thực hiện đảm bảo hợp lý khả thi.</p>	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa	<p>+ Thời gian hoàn thành cung cấp ≤ 60 ngày. (Đảm bảo đáp ứng tiến độ giao hàng sớm nhất và muộn nhất theo yêu cầu của E-HSMT)</p> <p>+ Có biểu đồ tiến độ chi tiết với từng mốc thời gian cụ thể quá trình triển khai thực hiện dịch vụ đến địa điểm cung cấp chi tiết đảm bảo hợp lý, khả thi, logic với nhau, phù hợp thuyết minh biện pháp thực hiện, phù hợp công việc và thực tế gói thầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p>	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì, năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư thay thế, Kế hoạch đào tạo chuyển giao công nghệ		
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì, năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư thay thế	<p>- Nhà thầu có cam kết:</p> <p>+ Thời gian bảo hành hàng hóa, thiết bị theo quy định của nhà sản xuất (đảm bảo tối thiểu bảo hành 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu). Cam kết trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất nhưng không khắc phục sự cố được thì Nhà thầu phải thay mới 100% trong thời gian ≤ 02 ngày, kể từ ngày chủ đầu tư thông báo. Có thuyết minh quy trình xử lý khắc phục sự cố hư hỏng, đề xuất phương án thay mới hàng hóa khi sản phẩm bị</p>	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<p>lỗi khi không khắc phục được sự cố có nêu thời gian chi tiết đáp ứng thời gian ≤ 02 ngày.</p> <p>+ Nhà thầu có văn bản cam kết đối với những hư hỏng, sai sót cần có sự có mặt của nhà thầu, nhà thầu cam kết phải có mặt trong vòng 48 giờ để tiếp nhận các hư hỏng, sai sót kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư, cam kết Trong thời hạn bảo hành, sau thời gian không quá 48 giờ kể từ khi đại diện Chủ đầu tư liên hệ với đại diện bên nhà thầu để sửa chữa mà nhà thầu không có người đến kiểm tra và sửa chữa thì nhà thầu phải chịu mọi khoản chi phí mà bên Chủ đầu tư đã thanh toán cho đơn vị sửa chữa khác.</p> <p>- Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành; bảo trì, năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, hàng hoá thay thế trong thời gian bảo hành, bảo trì cụ thể, hợp lý khả thi đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định tại E-HSMT.</p>	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên của E-HSMT	Không đạt
5. Đào tạo, hướng dẫn sử dụng và chuyển giao công nghệ	+ Nhà thầu cam kết và có kế hoạch cụ thể về việc cử cán bộ lắp đặt, hướng dẫn sử dụng theo sự phân công của chủ đầu tư; Có thuyết minh cụ thể rõ ràng, hợp lý khả thi kế hoạch nội dung chương trình đào tạo, hướng dẫn sử dụng vận hành, chuyển giao công nghệ phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp và giải pháp thực hiện của nhà thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên của E-HSMT	Không đạt
6. Tác động đối với địa lý, môi trường và biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường. Nhà thầu phải thuyết minh được khả năng thích ứng về địa lý, môi trường với những hàng hóa, thiết bị chịu tác động về địa lý, môi trường.	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết (trình bày giải pháp khắc phục phù hợp trong trường hợp hàng hóa, thiết bị chịu ảnh hưởng từ tác động về địa lý, môi trường).	Chấp nhận được
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong vòng 2 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu	- Nhà thầu có cam kết nhà thầu không vi phạm các nội dung về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP; và: - Nhà thầu có cam kết về việc không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu <i>(Có cam kết kèm theo).</i>	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	E-HSDT đáp ứng tất cả các yêu cầu 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 trong bảng này.	Đạt
	E-HSDT không đáp ứng ≥ 01 yêu cầu trong bảng này.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5,6, 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5,6, 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.